

Số: 102/2024/QĐST-VHNGĐ

Phú Mỹ, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 35, Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 210/2024/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1989

Bà Lê Quỳnh N, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Tổ G, khu phố S, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N chung sống với nhau từ năm 2020, vợ chồng đã đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 68 ngày 28/7/2020.

Ông, bà xác định vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tin tưởng và không tìm thấy tiếng nói chung giữa hai vợ chồng. Tòa án đã hòa giải, động viên vợ chồng đoàn tụ nhưng ông, bà vẫn giữ nguyên yêu cầu được thuận tình ly hôn. Điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông T, bà N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu cho ông, bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Trí D, sinh ngày 20/12/2020 và cháu Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 17/9/2022. Khi ly hôn, ông T và bà N thỏa thuận giao 02 con cho mẹ là bà Lê Quỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông T cấp dưỡng nuôi con 3.500.000đ/tháng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 07/2024 đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Xét thoả thuận của các đương sự là tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N thoả thuận giao các con chung là cháu Nguyễn Trí D, sinh ngày 20/12/2020 và cháu Nguyễn Tuệ M, sinh ngày 17/9/2022 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.500.000đ (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng)/tháng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 07/2024 đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Nguyễn Quang T được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Quang T và bà Lê Quỳnh N phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số số 0003342 ngày 12/6/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND phường Phú Mỹ;
- (GCNKH số 68 ngày 28/7/2020);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung